



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2016

## ĐỀ CƯƠNG QUẢN TRIỆT

### NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 KHÓA XII

**Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**

(do đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương trình bày tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc ngày 09-12-2016)

*Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng!*

*Kính thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư!*

*Kính thưa tất cả các đồng chí!*

Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII họp từ ngày 9 đến ngày 14-10-2016 đã ban hành 3 Nghị quyết, trong đó có Nghị quyết số 04-NQ/TW về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Đây là một Nghị quyết rất quan trọng vì đã cụ thể hóa nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất trong 6 nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đề ra và nằm trong chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương; được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm, đón nhận, đồng tình, hưởng ứng và đặt nhiều kỳ vọng vào kết quả thực hiện Nghị quyết.

Ý thức sâu sắc được vấn đề này, ngay sau Hội nghị Trung ương, Bộ Chính trị đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Sau một thời gian ngắn tích cực, khẩn trương chuẩn bị, hôm nay, Bộ Chính trị triệu tập Hội nghị cán bộ toàn quốc để quán triệt nội dung Nghị quyết và Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị. Sự có mặt đông đủ của tất cả các đồng chí trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và sự tham gia của toàn thể cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ban, bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trong

cả nước đã nói lên tầm quan trọng đặc biệt của Hội nghị này. Đây là lần đầu tiên một Nghị quyết Trung ương được quán triệt bằng hình thức trực tuyến từ Trung ương tới 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Điều đó thể hiện tinh thần nghiêm túc, quyết tâm cao của Đảng ta ngay từ khi học tập, quán triệt để tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Mục đích của Hội nghị này là phổ biến, quán triệt Nghị quyết và Kế hoạch thực hiện để các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành, các địa phương nhận thức đầy đủ, sâu sắc mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và nội dung cơ bản của Nghị quyết; nắm vững những quan điểm chỉ đạo, những công việc cần triển khai trong tổ chức thực hiện; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động; đề cao trách nhiệm, gương mẫu, tự giác thực hiện và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

Hôm nay, theo sự phân công của Bộ Chính trị, tôi xin trình bày, trao đổi để chúng ta có thêm điều kiện hiểu sâu hơn những nội dung cơ bản trong Nghị quyết và Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị.

### **Tôi xin báo cáo tập trung vào 5 vấn đề lớn:**

(1) Vì sao Ban Chấp hành Trung ương phải tiếp tục ban hành Nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

(2) Mục đích, yêu cầu, phạm vi, quan điểm chỉ đạo và quá trình chuẩn bị Nghị quyết.

(3) Những nội dung cơ bản của Nghị quyết.

(4) Dự báo một số khó khăn và hướng khắc phục trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

(5) Một số vấn đề về Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết.

### **I- VÌ SAO BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG PHẢI TIẾP TỤC BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG?**

Kể từ khi thành lập đến nay, Đảng ta luôn đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng; xác định đây là nhiệm vụ then chốt; cần thực hiện thường xuyên, liên tục và được thể hiện xuyên suốt, nhất quán từ Cương lĩnh, Điều lệ, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc cho đến các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ở từng khóa.

Chi tính từ Đại hội VI của Đảng đến nay, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành 10 nghị quyết, Bộ Chính trị ban hành 7 nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng. Gần đây nhất, Đại hội XII của Đảng đã tiến hành tổng kết một số vấn đề lý luận – thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986-2016),

trong đó đã dành nhiều công sức và trí tuệ cho tổng kết về xây dựng Đảng. Phần về Xây dựng Đảng thể hiện trong 39 trang, chiếm tỷ lệ 24%, nhiều nhất trong Báo cáo chính trị của Đại hội; trong 6 nhiệm vụ trọng tâm đã có 2 nhiệm vụ với 3 chủ đề lớn về xây dựng Đảng mà từ trước tới nay chưa có Đại hội nào xác định trọng tâm cụ thể, đầy đủ như vậy.

Nhìn lại quá trình nghiên cứu, thảo luận, xây dựng Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, có thể rút ra 5 lý do cơ bản về sự cần thiết và tầm quan trọng của Nghị quyết:

### **1. Thứ nhất, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là đòi hỏi khách quan và nhiệm vụ thường xuyên để củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng cầm quyền**

Vai trò lãnh đạo của Đảng và công tác xây dựng Đảng luôn có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng của nước ta. Đây là bài học lớn, sâu sắc được rút ra qua hơn 86 năm hoạt động của Đảng. Đây cũng là cơ sở lý luận khoa học, kinh nghiệm thực tiễn của các chính đảng trên thế giới; là vấn đề có tính nguyên tắc, tính quy luật của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cương lĩnh của Đảng (bổ sung, phát triển năm 2011) đã khẳng định: *"Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam"*. Đó là chân lý mang tầm thời đại, là sự khẳng định cả về phương diện lịch sử, lý luận và khoa học.

Bản thân Đảng ta - với tư cách là một Đảng cầm quyền, phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn về nhiều mặt, để không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Cương lĩnh của Đảng đã chỉ rõ: *"Để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, phải thường xuyên tự đổi mới, chỉnh đốn..."*. Đảng tự đổi mới, tự chỉnh đốn không chỉ tiến hành một lần, trong một thời gian ngắn là đủ; mà phải được tiến hành thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình hoạt động. Đây là một quy luật phát triển tất yếu, khách quan của Đảng.

Sự tan rã của Đảng Cộng sản ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu xuất phát từ nguyên nhân chính là không coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, dẫn đến đảng viên bị suy thoái, tự biến chất, Đảng tự hủy hoại sức mạnh và mất sức chiến đấu, đi đến tự sụp đổ (Đảng Cộng sản Liên Xô có trên 20 triệu đảng viên). Đây là bài học kinh nghiệm sâu sắc cho Đảng mà mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta phải thấm thía, khắc cốt, ghi tâm.

Trong tình hình hiện nay, khi đất nước đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Đảng muốn giữ vững được vai trò cầm quyền thì càng phải đặc biệt coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tuy nhiên, nơi này, nơi khác, lúc này, lúc khác đã xuất hiện sự chủ quan, lơ là, duy ý chí hoặc mơ hồ, hoài nghi, xem nhẹ vai trò lãnh đạo của Đảng; xem nhẹ công tác xây dựng Đảng mà chỉ tập trung công tác chuyên môn hoặc công tác khác; không đặt đúng mức tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Thực tế đó đặt ra đối với Đảng ta yêu cầu cấp thiết, khách quan phải tiếp tục tăng cường hơn nữa; kiên trì, quyết tâm, quyết liệt hơn nữa, hiệu quả hơn nữa trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực tiễn trong tình hình mới. Một trong những bài học rút ra qua 30 năm đổi mới trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XII của Đảng đã chỉ ra là, phải tôn trọng quy luật khách quan, xuất phát từ thực tiễn, bám sát thực tiễn, tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề do thực tiễn đặt ra. Đó là nhân tố tiên quyết để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa trong tình hình hiện nay.

## **2. Thứ hai, tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đang diễn ra nghiêm trọng, đe dọa tới sự tồn vong của Đảng và chế độ**

Cùng với những thành tựu đã đạt được, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm, trong đó có những khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ nhưng chậm được khắc phục.

Trong điều kiện một Đảng duy nhất cầm quyền, một số đảng viên có chức, có quyền, có điều kiện nắm giữ, quản lý tài sản, ngân sách của Nhà nước, nguồn lực của quốc gia; nên nếu quyền lực không được kiểm soát sẽ dẫn đến tình trạng lạm quyền, lạm quyền, vượt quyền, tham nhũng, lợi ích nhóm, làm xói mòn bản chất cách mạng của Đảng và làm giảm niềm tin của nhân dân.

Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII đánh giá: “*Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng phát triển nghiêm trọng hơn*”;

Nghị quyết Đại hội IX đánh giá “*Chưa ngăn chặn và đẩy lùi được sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống*”.

Nghị quyết Đại hội X đánh giá: “*Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn ra nghiêm trọng*”.

Nghị quyết Đại hội XI xác định: “*Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp*”.

Nghị quyết Đại hội XII xác định “*Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số ít cán bộ, đảng viên bị phân tử xấu lợi dụng lôi kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước*”.

Theo kết quả điều tra xã hội học tháng 7/2016 của Viện Nghiên cứu dư luận xã hội: có 56% số người được hỏi khẳng định suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên có chức, có quyền là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng (trong đó: nghiêm trọng là 36%, rất nghiêm trọng là 20%).

Đây chính là điều đáng lo ngại nhất, là nguy cơ lớn nhất đối với một Đảng cầm quyền và đặc biệt là đối với một Đảng duy nhất cầm quyền. Chúng ta không thể không thẳng thắn thừa nhận sự thật này; đồng thời phải nhanh chóng nhận diện, quyết tâm hành động và nghiêm túc sửa chữa những khuyết điểm đó, như Bác Hồ đã từng căn dặn: “*Một đảng mà giấu diếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận những khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó vì đâu mà có và tìm mọi cách mà sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế mới là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính*”.

**3. Thứ ba, hiện nay yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước ta hết sức khó khăn và nặng nề, đòi hỏi Đảng phải nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu nhiều hơn nữa**

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta đã xác định xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đại hội XII của Đảng tiếp tục xác định: Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng,

xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Giữ gìn hoà bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế...

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang phải triển khai rất nhiều nhiệm vụ nặng nề, xây dựng, phát triển và mở rộng quan hệ quốc tế với quy mô ngày càng lớn, tính chất ngày càng phức tạp, thử thách ngày càng nhiều, đồng thời phải xử lý giải quyết các mối quan hệ lớn giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Có rất nhiều vấn đề mới đặt ra cả về lý luận, cả về thực tiễn, đòi hỏi phải giải đáp, giải quyết thấu đáo, phù hợp và hiệu quả.

Tình hình kinh tế trong nước tuy đạt được một số kết quả tích cực như ổn định kinh tế vĩ mô, tăng trưởng khá, lạm phát được kiểm soát, tỷ giá, lãi suất ổn định, xóa đói giảm nghèo đạt được những bước tiến nhất định, nhưng vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, như: thâm hụt ngân sách và nợ công ở mức cao; nợ xấu ngân hàng, nợ đọng xây dựng cơ bản còn lớn; tăng trưởng nông nghiệp không đạt mục tiêu đề ra; thất nghiệp, thiếu việc làm vẫn đang là vấn đề bức xúc; vấn đề môi trường, an toàn thực phẩm, quản lý tài nguyên quốc gia còn nhiều nhức nhối; bộ máy nhà nước còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả, công tác cán bộ và quản lý cán bộ còn nhiều hạn chế, bất cập; tình giãn biên chế chưa đạt yêu cầu, chi thường xuyên tăng cao, chi đầu tư phát triển thấp...

Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, tình hình biển Đông, vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, an ninh phi truyền thống, việc phân định biên giới, khiếu kiện đông người, an ninh trật tự, tai nạn giao thông, cháy nổ... còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp.

Tình hình thế giới diễn biến mau lẹ, khó lường. Tổng thể là hòa bình, nhưng cục bộ vẫn có chiến tranh; tổng thể là ổn định, nhưng cục bộ vẫn có xung đột; tổng thể là hòa hoãn, nhưng cục bộ vẫn căng thẳng; chạy đua vũ trang đang có chiều hướng trở lại, chủ nghĩa khủng bố ngày càng lan rộng. Xung đột lợi ích quốc gia, giai cấp, dân tộc và khu vực gia tăng; các nước lớn trên thế giới vừa hợp tác, vừa đấu tranh, tranh giành ảnh hưởng ngày

càng quyết liệt; mâu thuẫn thời đại chưa được giải quyết, tiềm ẩn những yếu tố mới. Thế giới đang chứng kiến những biến đổi bất ngờ, với tác động chưa thể lường hết được đến đời sống kinh tế, chính trị toàn cầu, từ hiện tượng Brexit (Anh rời khỏi Liên minh châu Âu) cho đến kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ vừa qua có thể tác động tới Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP). Trong khi đó, kinh tế thế giới vẫn phục hồi chậm và còn nhiều khó khăn, giá nguyên liệu, hàng hóa chưa ổn định.

Trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế nêu trên, để đạt được mục tiêu đề ra: Chúng ta vừa phải tập trung phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, tiếp tục công cuộc đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong khi kinh nghiệm, quy mô nền kinh tế còn hạn chế. Vì thế, chúng ta vừa phải làm, vừa phải tìm tòi, vừa phải học hỏi, vừa phải rút kinh nghiệm, vừa phải đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vừa phải giải quyết những mặt trái của kinh tế thị trường, mặt trái của cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư và mặt trái của mở cửa hội nhập. Song song với đó, phải thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, hòa bình, hợp tác, phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động hội nhập quốc tế, xử lý các vấn đề quốc tế với phương châm kiên định về nguyên tắc, mềm dẻo, khôn khéo, linh hoạt về phương pháp, hiệu quả về mục tiêu (vấn đề biển Đông, đàm phán các Hiệp định thương mại tự do...). Vấn đề là làm sao vẫn giữ được độc lập, chủ quyền quốc gia mà vẫn bảo vệ được chế độ, bảo vệ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân; đồng thời, duy trì được môi trường hòa bình, ổn định để phát triển, góp phần quan trọng vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Để vượt qua được những khó khăn, thách thức to lớn đó, Đảng càng phải thường xuyên, liên tục và tập trung cao độ để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

#### **4. Thứ tư, yêu cầu phải củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng**

Tin ở dân, chăm lo cho dân, lấy dân làm gốc là một bài học lớn được rút ra từ chiều sâu lịch sử. Các triều đại phong kiến trước đây đã cho thấy: Vương triều nào được lòng dân, cố kết được nhân tâm thì làm nên nghiệp lớn; trái lại, vương triều nào đi ngược lại lòng dân thì sớm muộn đều bị tiêu vong. Người anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi đã từng nói: “*Sức dân như*

*nước, nước vừa nâng thuyền nhưng nước cũng lật thuyền”, “Đẩy thuyền cũng là dân và lật thuyền cũng là dân”. Bác Hồ cũng căn dặn “Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”.*

Kế thừa và phát huy bài học của lịch sử dân tộc, từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta luôn quán triệt quan điểm “dân là gốc”, cội nguồn sức mạnh của Đảng là nơi dân. Cương lĩnh của Đảng khẳng định: *“Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là sự gắn bó mật thiết với nhân dân”.*

Hiện nay, đại đa số nhân dân tin vào Đảng, tin vào đường lối của Đảng, nhưng nhân dân cũng rất bất bình, bức xúc và mất niềm tin đối với một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; quan liêu, gia trưởng, độc đoán, chuyên quyền; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thu vén lợi ích cá nhân cho gia đình và người thân, lợi ích nhóm, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân. Như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng day dứt *“Đây là điều mất mát lớn nhất trong tình cảm của Nhân dân, là điều người dân cảm thấy xót xa, buồn phiền nhất”.*

Trong điều kiện mới, vận mệnh mới, hoàn cảnh và thách thức mới, hơn bao giờ hết, Đảng phải tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân; lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là những bức xúc của nhân dân về tình trạng suy thoái, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong Đảng. Nghị quyết Đại hội XII đã nêu: *“Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thực sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại tố cáo của công dân”.*

Chỉ có như vậy mới củng cố được lòng tin của nhân dân đối với Đảng và phát huy được sức mạnh to lớn của Nhân dân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

**5. Thứ năm, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch đối với Đảng, Nhà nước trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến ngày càng phức tạp**

Bối cảnh thế giới hiện nay đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, mau lẹ, khó lường trong sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4. Bên cạnh đó là sự chống phá điên cuồng, quyết liệt



của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động, các phần tử cơ hội và bất mãn chính trị đối với Đảng và Nhà nước ta.

Tình hình đã thay đổi, nhưng âm mưu cơ bản, lâu dài của chúng vẫn không thay đổi, đó là xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, xóa bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Để thực hiện âm mưu này, chúng tìm mọi cách, bằng mọi thủ đoạn, bằng mọi chiêu bài với những phương thức ngày càng tinh vi, xảo quyệt hơn.

Chúng triệt để tận dụng các phương tiện thông tin truyền thông, không gian mạng, các hoạt động văn hóa, giao lưu quốc tế; tích cực móc nối trong - ngoài bằng nhiều hình thức; tập trung tác động vào giới thanh niên, sinh viên, văn nghệ sỹ, trí thức; khoét sâu và thổi phồng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, môi trường, an sinh xã hội; chúng lợi dụng những sơ hở, yếu kém của Đảng và Nhà nước ta để kích động, chia rẽ nội bộ, tập hợp lực lượng chống phá ta. Những hành động của chúng là hết sức nguy hiểm, gây hoang mang, dao động, mất niềm tin trong nội bộ, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

*Tóm lại, trong tình hình, bối cảnh nêu trên, nếu Đảng ta không giữ vững được bản chất cách mạng, không thật sự vững vàng về chính trị, tư tưởng; không thống nhất cao về ý chí, hành động; không trong sạch về đạo đức, lối sống; không chặt chẽ về tổ chức, kỷ luật; không được nhân dân đồng tình, ủng hộ, tin cậy, thì không thể đứng vững và đủ sức lãnh đạo đưa đất nước đi lên. Đó cũng chính là lý do vì sao Ban Chấp hành Trung ương phải ban hành Nghị quyết này.*

## II- MỤC TIÊU, YÊU CẦU, QUAN ĐIỂM, PHẠM VI VÀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

### 1. Về mục tiêu, yêu cầu

Đại hội XII đã xác định, trong những năm tới, phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng, và xác định nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất trong nhiệm kỳ là: “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”.

Với tinh thần đó, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng đặt ra mục tiêu, yêu cầu là: Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để cương quyết đấu

tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Góp phần khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực của người có chức, có quyền. Cùng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

## **2. Quan điểm**

(1) Nghị quyết lần này vẫn khẳng định kết hợp giữa “xây” và “chống”, nhưng lấy “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

(2) Không chủ quan, nóng vội, mà phải kiên quyết, kiên trì, nghiêm túc thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn và làm quyết liệt; nói ít làm nhiều; làm đến đâu chắc đến đó; không ồn ào, hình thức, phô trương nhưng hiệu quả; quán triệt phương châm mọi lúc, mọi nơi, mọi người cùng thực hiện Nghị quyết.

(3) Đề cao trách nhiệm nêu gương của cấp trên và người đứng đầu, trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương trong việc thực hiện Nghị quyết. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chính là để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng cao hơn.

## **3. Về phạm vi của Nghị quyết**

Trong quá trình xây dựng Đề án, lấy ý kiến của các cấp, các ngành và thảo luận trong Ban Chấp hành Trung ương, có một số ý kiến khác nhau về việc xác định phạm vi của Nghị quyết, cụ thể là:

(1) Có ý kiến cho rằng, Đại hội XII đã xác định phải kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, vậy quan hệ giữa Nghị quyết Trung ương lần này với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI như thế nào? Và có cần ban hành nghị quyết mới hay chỉ ban hành Kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI?

(2) Có ý kiến đề nghị cần xác định rõ những giải pháp kiện toàn tổ chức bộ máy và cơ chế vận hành của hệ thống chính trị, vì tổ chức bộ máy công kênh, nhiều tầng nấc, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn tới sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

(3) Có ý kiến cho rằng, nguyên nhân của mọi nguyên nhân là do những yếu kém trong công tác cán bộ, vì vậy cần tập trung giải quyết vấn đề cán bộ.

(4) Ý kiến khác lại cho rằng, cần tập trung giải quyết tình trạng suy thoái, tham nhũng, tiêu cực của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền vì đây là vấn đề hiện nay nhân dân bức xúc, bất bình và mất lòng tin nhất.

Tuy nhiên, xem xét, cân nhắc một cách tổng thể, Ban Chấp hành Trung ương thấy rằng, việc kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ đã có trong Chương trình làm việc toàn khóa và sẽ trình Hội nghị Trung ương 6 (tháng 10-2017) và Hội nghị Trung ương 7 (tháng 5-2018). Mặt khác, vấn đề cấp thiết nhất hiện nay là phải tập trung đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, vì đây là nguy cơ đe dọa trực tiếp tới sự tồn vong của Đảng và chế độ.

Vì vậy, Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và thống nhất rất cao việc ban hành Nghị quyết lần này với tên gọi là *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện ‘tự diễn biến’, ‘tự chuyển hóa’ trong nội bộ”*.

Phạm vi của Nghị quyết vừa cụ thể hóa thực hiện 10 nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Đảng mà Nghị quyết Đại hội XII đề ra; vừa tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, nhất là những việc chưa làm và làm chưa tốt, những việc đã làm tốt thì phải làm tốt hơn, *với trọng tâm* là đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đồng thời, Nghị quyết lần này có một số nội dung mới quan trọng, đó là: xây dựng Đảng về đạo đức gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy vai trò của nhân dân trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị...

#### **4. Quá trình xây dựng Nghị quyết**

Nhận thức sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng của Hội nghị Trung ương lần này, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung chỉ đạo việc xây dựng Đề án và Nghị quyết một cách khẩn trương, nghiêm túc, công phu và quyết liệt. Ban Bí thư đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án gồm một số đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương, do đồng chí Đinh Thế Huynh, Thường trực Ban Bí thư làm Trưởng ban Chỉ đạo. Đồng

thời, Ban Chỉ đạo đã thành lập Tổ biên tập gồm đại diện một số cơ quan có liên quan ở Trung ương.

Sau khi được thành lập, Ban Chỉ đạo đã khẩn trương xây dựng đề cương Đề án; thành lập 4 đoàn khảo sát tại 11 tỉnh, thành phố, 5 bộ, ngành Trung ương; trực tiếp làm việc, trao đổi, thảo luận, lấy ý kiến đóng góp của một số tỉnh ủy, thành ủy, Đảng đoàn Quốc hội, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, các cơ quan tham mưu giúp việc Trung ương. Đề án cũng đã được lấy ý kiến đóng góp nhiều lần của một số cơ quan nghiên cứu ở Trung ương; một số đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước và cán bộ lãnh đạo cao cấp, chuyên gia có nhiều kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng. Tại các buổi làm việc và thảo luận, có rất nhiều ý kiến tâm huyết, cụ thể, sâu sắc góp ý vào nội dung đề án. Ngoài ra, Ban Tổ chức Trung ương cũng tiến hành nhiều cuộc khảo sát thực tế ở một số tỉnh, thành phố, một số quận, huyện, xã, phường, thị trấn và tham khảo kinh nghiệm của Đảng Nhân dân cách mạng Lào.

Sau khi tiếp thu tối đa các ý kiến hợp lý và hoàn thiện dự thảo, Ban Chỉ đạo đã gửi xin ý kiến lại bằng văn bản các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc trung ương, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, một số cơ quan liên quan ở Trung ương. Hầu hết các ý kiến đều nhất trí cao với nội dung và việc ban hành Nghị quyết. Bộ Chính trị đã dành hai phiên họp cho ý kiến chỉ đạo để hoàn chỉnh Đề án trình Ban Chấp hành Trung ương. Đặc biệt, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và đồng chí Thường trực Ban Bí thư Đinh Thế Huynh đã trực tiếp chỉ đạo, gợi mở và cho ý kiến về một số vấn đề quan trọng, cụ thể, làm sâu sắc hơn nội dung của Đề án và dự thảo Nghị quyết.

Tại Hội nghị Trung ương 4, có 153 lượt ý kiến phát biểu ở tổ và hội trường. Các ý kiến thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, thể hiện tinh thần trách nhiệm, quyết tâm và thống nhất cao việc ban hành Nghị quyết.

*Như vậy, có thể nói Nghị quyết Trung ương 4 lần này được chuẩn bị một cách công phu, nghiêm túc, kỹ lưỡng và thực sự là sản phẩm trí tuệ của tập thể từ Trung ương đến cơ sở.*

### **III- NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 lần này tiếp tục đổi mới nhiều mặt; nội dung ngắn gọn, cụ thể và coi trọng tính hiệu quả, khả thi. Nghị quyết đã đánh giá tình hình,

phân tích nguyên nhân; đề ra mục tiêu, yêu cầu; đưa ra hệ thống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

## 1. Về đánh giá tình hình và nguyên nhân

Trong quá trình xây dựng Đề án, một số ý kiến cho rằng, Đề án còn né tránh, chưa nhìn thẳng vào sự thật nên chưa phản ánh đúng những khuyết điểm, yếu kém và mức độ nghiêm trọng của tình hình. Ý kiến khác lại cho rằng, phân đánh giá khuyết điểm trong Đề án quá nặng nề, tình hình Đảng không đến mức như vậy, nếu xấu như vậy thì làm sao chúng ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới.

Vì vậy, việc đánh giá tình hình phải nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, phân tích một cách khách quan, toàn diện, trung thực; với thái độ điềm tĩnh, khoa học; thực tế đến đâu nói đến đó, có gì nói nấy; không tô hồng để dẫn đến chủ quan, thỏa mãn; cũng không bôi đen để dẫn tới bi quan, lo lắng. Với tinh thần đó, Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất đánh giá tình hình, phân tích toàn diện cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, cụ thể như sau:

### 1.1- Về ưu điểm

1) *Nhìn một cách tổng thể, Ban Chấp hành Trung ương khẳng định, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng hơn 86 năm qua, Đảng ta luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, bản chất cách mạng và khoa học; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn và ngày càng lớn mạnh.*

2) *Dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng, nhân dân ta đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX (Cách mạng tháng Tám năm 1945; chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954; Điện Biên Phủ trên không năm 1972, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước năm 1975; chiến tranh biên giới năm 1979...).*

3) *Trong thời kỳ đổi mới, với ba trụ cột chính: xóa bỏ quan liêu bao cấp; xây dựng nền kinh tế đa sở hữu, đa thành phần; hội nhập quốc tế sâu rộng, Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.*

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trong 30 năm vừa qua luôn luôn duy trì ở mức cao, đạt 6.6%/năm; năm 2015 GDP bình quân đầu người đạt 2.109 USD, tăng gần 25 lần so với năm 1988, đưa nước ta ra khỏi tình

trạng kém phát triển, đã đạt 8 mục tiêu thiên niên kỷ (xóa đói, giảm nghèo; phổ cập giáo dục; nông thôn mới;...).

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả tích cực; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao; phương thức lãnh đạo của Đảng từng bước được đổi mới, hoàn thiện; vai trò lãnh đạo của Đảng được giữ vững; niềm tin của nhân dân được củng cố; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bước trưởng thành và tiến bộ trên nhiều mặt.

4) *Về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI*, nhiều ý kiến cho rằng, Nghị quyết ra đời kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và đem lại những kết quả tích cực. Ngược lại, cũng có một số ý kiến cho rằng, việc thực hiện Nghị quyết chưa đạt kết quả như mong muốn, nhiều việc đề ra nhưng chưa làm được.

Tuy nhiên, trên cơ sở đánh giá của đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương lần này khẳng định: *Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI đã tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị; góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái, nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Nhiều vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã được phát hiện và tập trung chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đạt được một số kết quả. Nhiều việc trước đây chưa giải quyết được, bây giờ mới làm và đã làm được như: quy hoạch Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; mở các lớp dự nguồn cán bộ cao cấp; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo chức danh; lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp... đã góp phần vào thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.*

*\* Với những thành tựu to lớn đã đạt được, có thể khẳng định: Đảng ta xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay. Đó là kết quả phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chúng ta có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng. Vì thế, mỗi đảng viên phải thấy đây là niềm tự hào để rèn luyện, phấn đấu, bởi nếu*

*không có Đảng lãnh đạo, thì mỗi chúng ta không thể có được như ngày hôm nay.*

## **1.2- Hạn chế, khuyết điểm**

Với thái độ nghiêm túc và cầu thị, Ban Chấp hành Trung ương đã thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm chủ yếu sau đây:

1) *Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giảng dạy và học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đáp ứng yêu cầu. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị còn chưa kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực tiễn; chưa kịp thời cập nhật những kiến thức mới; chưa coi trọng tổng kết thực tiễn để bổ sung, phát triển lý luận... Phương pháp giảng dạy học tập chính trị chậm đổi mới. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở không ít nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu, chưa cụ thể hóa để trở thành việc làm hàng ngày của mỗi cán bộ, đảng viên.*

2) *Công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ, đảng viên còn yếu kém. Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu. Thực tế cho thấy, công tác quản lý cán bộ, đảng viên còn lỏng lẻo, sơ hở. Các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, đảng viên ít được phát hiện thông qua tổ chức đảng và đảng viên. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý giàu lên bất thường, có nhiều nhà, nhiều đất, nhiều tài sản nhưng tổ chức đảng không nắm được. Có quy định, quy chế thực hiện chưa nghiêm, hiệu quả thấp. Nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu chưa thực sự là tấm gương về học tập lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, về lễ lối, tác phong làm việc và đạo đức, lối sống...*

3) *Tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng né nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong lĩnh vực công tác được giao. Khi tự phê bình thì giấu giếm, không tự giác, thành khẩn nhận khuyết điểm; khi phê bình thì né nang, “dĩ hòa vi quý”, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, thậm chí còn tình trạng nịnh nọt để lấy lòng nhau, hoặc phê phán, chỉ trích người khác với động cơ không trong sáng.*

4) *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái. Một số văn bản pháp quy chưa sát với thực tế; cơ chế kiểm tra, giám sát chưa hoàn thiện; tổ chức kiểm tra, giám sát,*

xử lý chưa nghiêm; chưa tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân; tình trạng “nhẹ trên nặng dưới” vẫn còn xảy ra.

5) *Tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước.* Theo báo cáo của Kiểm toán Nhà nước và Thanh tra Chính phủ: Nhiều doanh nghiệp nhà nước bị thua lỗ hàng nghìn tỷ đồng như: Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; Công ty Hóa dầu và xơ sợi dầu khí; Công ty Đạm Ninh Bình; Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên...

6) *Còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở.* Trong khi ở nhiều nơi, đời sống nhân dân còn khó khăn, có cán bộ, đảng viên sống xa hoa, lãng phí, thậm chí có người vô trách nhiệm với dân, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của quần chúng, lợi dụng chức quyền, thu vén cá nhân để làm giàu bất chính. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo quan liêu, gia trưởng, độc đoán, làm việc hình thức, lãnh đạo, chỉ đạo chung chung, thiếu kiểm tra, đôn đốc thực tế, nặng về nghe báo cáo. Một bộ phận công chức, nhân viên trực tiếp với dân còn cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu, gây phiền hà cho dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Ở đâu có quan liêu thì ở đó có tham ô, lãng phí; nơi nào bệnh quan liêu càng nặng thì nơi đó càng nhiều lãng phí, tham ô”.

7) *Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.* Trong khi đó, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Hiện nay, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị gia tăng các hoạt động chống phá ta quyết liệt; đẩy mạnh tuyên truyền xuyên tạc, kích động, gây chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ, làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Có thể nói, những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém nêu trên, xét về tính chất là nghiêm trọng, kéo dài chậm được khắc phục; xét về phạm vi là khá phổ biến ở các cấp, các ngành; xét về xu hướng là diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn, đẩy lùi; xét về hậu quả là làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng, làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân



*dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ.*

### ***1.3- Nguyên nhân***

Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét toàn diện, chỉ ra cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Các nguyên nhân khách quan và chủ quan tác động lẫn nhau, đan xen nhau rất phức tạp; nhưng trước hết và chủ yếu là do các nguyên nhân chủ quan sau đây:

*1) Nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng suy thoái trước hết là do bản thân một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, kể cả người đứng đầu các cấp sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất. Không gương mẫu, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước nhân dân. Thiếu rèn luyện qua thực tế, thiếu bản lĩnh chính trị, bị sa ngã trước những cám dỗ về vật chất tầm thường.*

*2) Kỷ cương, kỷ luật trong Đảng chưa nghiêm, còn có biểu hiện "nhẹ trên, nặng dưới".*

Theo báo cáo của Chính phủ Tổng kết thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, trong 10 năm (2005-2015) cả nước chỉ xem xét, xử lý được 918 người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu ở các cấp do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng (trung bình 90 người/năm), trong đó xử lý hình sự 118 trường hợp, xử lý kỷ luật 800 trường hợp. Theo Báo cáo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, trong nhiệm kỳ Đại hội XI, số đảng viên bị kỷ luật diện Trung ương quản lý chiếm 0,015 %; cấp tỉnh và tương đương chiếm 1,02%; cấp huyện và tương đương chiếm 14,53%; cấp cơ sở chiếm 84,4%. Một số quy định về chính sách, xử lý kỷ luật của Đảng và chính sách, xử lý kỷ luật hành chính của Nhà nước chưa thống nhất, đồng bộ (có trường hợp đã xử lý kỷ luật Đảng, nhưng chưa xử lý được kỷ luật về Nhà nước). Thực tế cho thấy, việc xem xét trách nhiệm xử lý kỷ luật chưa tương xứng với tình hình thực tế.

*3) Nguyên tắc tập trung dân chủ ở nhiều nơi bị buông lỏng; nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm, chưa có cơ chế để bảo vệ người đấu tranh phê bình. Không ít nơi có tình trạng dân chủ hình thức; lợi dụng danh nghĩa tập thể để hợp thức hóa ý kiến của người đứng đầu; tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm còn phổ biến ở các cấp.*

4) Công tác quản lý cán bộ, đảng viên còn thiếu chặt chẽ. Đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ còn nể nang, cục bộ. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt yêu cầu; việc kê khai tài sản, thu nhập còn hình thức. Sự phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử chưa chặt chẽ, xử lý chưa đủ nghiêm minh. Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu nhất, và kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ nhưng chậm được khắc phục chính là do chúng ta thiếu quyết tâm, quyết liệt. Việc phát hiện, xử lý kỷ luật những người kê khai tài sản không trung thực còn rất hạn chế. Theo Báo cáo Tổng kết 10 năm của Chính phủ về thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng: trong năm 2012 có 113.436 người kê khai, phát hiện 3 người kê khai không trung thực; trong năm 2013, có gần 1 triệu người kê khai, chỉ phát hiện 5 người kê khai không trung thực; trong năm 2014 có hơn 1 triệu người kê khai, chỉ phát hiện 4 người kê khai không trung thực.

5) Cơ chế kiểm soát quyền lực chậm được hoàn thiện, còn nhiều sơ hở. Thiếu cơ chế để xử lý, thay thế kịp thời những cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu về năng lực, giảm sút uy tín, trì trệ trong công tác, kém hiệu quả trong phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Do chưa có cơ chế kiểm soát quyền lực nên một số cán bộ lãnh đạo, quản lý đã lạm quyền, vượt quyền, lộng quyền và lợi dụng, sử dụng chức vụ, quyền hạn được giao để phục vụ lợi ích cá nhân. Ngược lại, việc chưa có cơ chế giao quyền cho người đứng đầu trong công tác cán bộ nên không thực hiện được việc thay thế kịp thời những cán bộ sai phạm hoặc không đáp ứng được yêu cầu.

6) Chưa có cơ chế để tạo động lực cho cán bộ, công chức. Một số cơ chế, chính sách trong đề bạt, bổ nhiệm cán bộ chưa công bằng; chính sách tiền lương, nhà ở chưa tạo được động lực cống hiến cho cán bộ, công chức. Đánh giá cán bộ chưa có sự so sánh cùng chức danh; thiếu cơ chế cạnh tranh trong công tác cán bộ.

7) Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông và nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Việc thực hiện Quy chế 217-QĐ/TW, Quy định 218-QĐ/TW mới tập trung vào việc giám sát, phản biện, chưa chú trọng đúng mức việc phát huy vai trò của nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

## 2. Những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống không phải bây giờ mới nêu ra, mà ngay từ Đại hội II (tháng 2-1951), Đảng ta đã chỉ ra một số biểu hiện suy thoái, như “*bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thân*”. Về “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng đã được chỉ ra từ Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 01-1994) và các Đại hội sau đó, Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh nguy cơ này.

Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên Ban Chấp hành Trung ương đã thẳng thắn chỉ ra một cách có hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Việc đưa ra hệ thống những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là để làm “tám gương chung”, giúp mỗi cán bộ, đảng viên tự soi mình; làm cơ sở để góp ý cho người khác và làm căn cứ để xử lý đối với những tập thể, cá nhân vi phạm.

Nghị quyết nêu ra 9 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; 9 biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống; 9 biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Hệ thống những biểu hiện này cũng là căn cứ để góp phần xây dựng tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Đây là vấn đề khó, mà lâu nay chưa cụ thể hóa được nên còn lúng túng khi xem xét, đánh giá cán bộ.

### 2.1- Biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị

1) *Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.* Sự dao động về lý tưởng và niềm tin là sự dao động nguy hiểm nhất; sự xói mòn về lý tưởng và niềm tin là xói mòn nguy hiểm nhất. Vì thế, đây là biểu hiện đáng lo ngại nhất.

2) *Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.* Nếu lười học, ngại học, học đối phó thì không thể nắm được hệ thống các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; không thể vận dụng được quy luật khách quan, quy luật xây dựng chủ nghĩa xã hội, quy luật phát triển của xã hội loài người trong quá trình cầm quyền của Đảng Cộng sản.

3) Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao. Đáng lo ngại là một số cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu tâm huyết, thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ. Thiếu dân chủ, độc đoán, gia trưởng trong chỉ đạo, điều hành. Chưa thực sự là tấm gương về tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức, lối sống, lễ lối, tác phong công tác... nên không tạo được sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ và phát huy được trí tuệ tập thể.

4) Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, lợi dụng phê bình để nịnh bợ, tâng bốc, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng. Tình trạng “dĩ hòa vi quý”, cấp trên ngại phê bình cấp dưới, cấp dưới không dám phê bình cấp trên, đồng cấp thì nể nang, dễ người dễ ta. Chưa nhận thức và quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là: “Tự phê bình là phương thuốc trị bệnh cứu mình, phê bình là phương thuốc trị bệnh cứu người”.

5) Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu. Không ít cán bộ, đảng viên nói hay làm dở. Nói với cấp trên khác, nói với cấp dưới khác. Hô khẩu hiệu, nói rất hay về chống suy thoái nhưng bản thân lại suy thoái; hô hào mọi người tiết kiệm nhưng bản thân lại lãng phí, xa hoa...

6) Vương vào “Tư duy nhiệm kỳ”, chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình; tranh thủ bỏ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích. Không ít trường hợp, đầu nhiệm kỳ thì tìm mọi cách củng cố vị trí, quyền lực của mình để gây thanh thế. Giữa và cuối nhiệm kỳ thì tranh thủ ký kết, triển khai các dự án đầu tư, bỏ nhiệm ở ạt cán bộ... Người còn đủ điều kiện để tái cử thì nể nang, né tránh, tìm mọi cách lấy lòng mọi người để tranh thủ phiếu bầu nhằm mục tiêu tái cử trong nhiệm kỳ tới.

## 2.2- Biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống

1) Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tỵ nạnh, không muốn người khác hơn mình. Có những người không vì

mọi người mà chỉ muốn mọi người vì mình, thực chất là để phục vụ cho lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm. Do chủ nghĩa cá nhân, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý coi mình là trên hết, xem nhẹ lợi ích tập thể, lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng cảnh báo: *“Chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù hung ác, là “giặc nội xâm” vô cùng nguy hiểm. Nó kéo người ta xuống dốc không phanh, mọi thứ xấu xa, hư hỏng đều sinh ra từ căn bệnh này. Nếu không đánh bại, không quét sạch chủ nghĩa cá nhân thì Đảng ta không thể trong sạch, vững mạnh được”*.

2) *Vì phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền.* Tình trạng này đã làm giảm sút uy tín và sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phê phán: *“Từ bè phái mà đi đến chia rẽ. Ai hợp với mình thì người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, dìm người đó xuống. Bệnh này rất tai hại cho Đảng, nó làm hại đến sự thống nhất”*.

3) *Mắc bệnh “thành tích”; thích được đề cao, ca ngợi; dẫn đến “chạy thành tích”, “chạy khen thưởng”, “chạy danh hiệu”.* Ví dụ, trong xây dựng nông thôn mới, có những địa phương cố huy động các nguồn lực, vay vốn từ nhiều nguồn vượt quá khả năng. Theo báo cáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tính đến cuối năm 2015, có 53/63 tỉnh, thành phố nợ đọng xây dựng cơ bản số tiền lên tới 15.277 tỷ đồng. Có cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị vừa mới nhận được danh hiệu thi đua thì sau đó lại phát hiện ra suy thoái, tham nhũng, tiêu cực và phải xử lý bằng pháp luật.

4) *Lãng phí, làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động.* Một số cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công còn lỏng lẻo, sơ hở, gây thất thoát lớn. Theo Báo cáo của Kiểm toán Nhà nước và Thanh tra Chính phủ: giai đoạn 2011-2015, Kiểm toán Nhà nước đã kiến nghị xử lý hơn 102.000 tỷ đồng, Thanh tra Chính phủ đã kiến nghị xử lý hơn 265.000 tỷ đồng. Nhiều dự án đầu tư công kém hiệu quả, lãng phí tới hàng chục ngàn tỷ đồng. Nhiều bộ, ngành, địa phương mua sắm xe công: thừa về số lượng, vượt về tiêu chuẩn, lãng phí trong sử dụng.

5) Tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực. Tham nhũng, tiêu cực diễn ra ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực, không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn diễn ra ngay trong một số cơ quan bảo vệ pháp luật, thậm chí trong một số lĩnh vực mà xưa nay vốn được xã hội coi trọng, tôn vinh như giáo dục, y tế, thực hiện chính sách, nhân đạo, từ thiện... Có cán bộ lãnh đạo đã vượt quyền, lạm quyền, thậm chí quyết định cả những vấn đề không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

6) Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tời... Để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Nhiều người vì chức quyền, tiền bạc, danh lợi đã bất chấp đạo lý, vi phạm nguyên tắc, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, dùng nhiều thủ đoạn tinh vi để tham nhũng, bòn rút của công. Khi đã có chức, có quyền thì coi quyền lực là phương tiện phục vụ cá nhân hoặc lợi ích nhóm. Một số cán bộ, đảng viên lợi dụng quyền hạn được giao, những nhiều để thu lợi bất chính.

Trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống thì cán bộ, đảng viên và nhân dân bức xúc nhất là tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm, chạy chức, chạy quyền trong một bộ phận cán bộ có chức, có quyền.

### 2.3- Biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

1) Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; đòi thực hiện “đa nguyên, đa đảng”. Có những cán bộ, đảng viên có nhiều năm cống hiến hoặc sinh ra trong gia đình có truyền thống cách mạng nhưng lại quay sang công khai bỏ Đảng, chống đối chế độ. Tình trạng cán bộ, đảng viên khi về hưu tự ý bỏ sinh hoạt đảng đã không còn là hiện tượng cá biệt.

2) Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”; phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai. Một số người đã tổ chức hội thảo, tọa đàm, gửi thư kiến nghị đến lãnh đạo Đảng, Nhà nước yêu cầu Đảng phải mở rộng dân chủ, đòi đổi tên Đảng, đòi tam quyền phân lập... Có những trường hợp công khai nói, viết, tán phát các tài liệu dưới dạng hỏi ký không đúng sự

thật lịch sử; công khai tuyên truyền đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, đòi lập hội đoàn...

3) *Kích động tư tưởng bất mãn, chống đối trong nội bộ. Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.* Theo báo cáo của Ban Tuyên giáo Trung ương: Ở trong nước, các phần tử cơ hội chính trị, phản động tăng cường móc nối, liên kết, hình thành các nhóm nhằm tập hợp lực lượng chống đối. Biên soạn, tán phát tài liệu tuyên truyền, vu cáo, xuyên tạc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thổi phồng và khoét sâu những khuyết điểm, bôi nhọ, nói xấu lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhằm gây tâm lý hoài nghi, hoang mang và làm suy giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

4) *Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hóa" quân đội và công an.* Đã có người đưa ra những quan điểm sai trái, lệch lạc như: Quân đội và Công an chỉ làm các chức năng chuyên môn thuần túy mà không được tham gia vào chính trị như ở một số nước tư bản chủ nghĩa. Đòi xem xét lại chức năng, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Quân đội, hạ thấp vai trò của Quân đội trong thời bình.

5) *Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.* Các tổ chức phản động đã chủ động tìm đến những phần tử "tự diễn biến" để tập hợp lực lượng. Một số phần tử cơ hội, bất mãn chính trị tự tìm đến các tổ chức phản động trong và ngoài nước để cấu kết hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước.

6) *Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật. Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.* Theo báo cáo của Ban Tuyên giáo Trung ương, 7 tháng đầu năm 2016, các thế lực thù địch, phản động đã tán phát vào trong nước hàng chục nghìn tài liệu có nội dung xấu và một số tác phẩm văn học, nghệ thuật có nội dung sai trái về chính trị, lồng ghép những quan điểm trái chiều, phức tạp để tuyên truyền, xuyên tạc, kích động chống phá Đảng và Nhà nước ta.

**Có thể khẳng định rằng:** "Tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có thể diễn ra trong nội bộ Đảng, chính quyền Nhà nước và trong xã hội; từ cán

bộ, đảng viên, quần chúng đến những cán bộ, đảng viên có chức, có quyền ở các cấp. Nguy hiểm nhất là “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong những cán bộ có nhiệm vụ hoạch định chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là những cán bộ cao cấp và những người có ảnh hưởng, uy tín trong xã hội. Việc đánh giá, kết luận một trường hợp nào đó có vấn đề “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” cần phải hết sức thận trọng, khách quan, phải trên cơ sở phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các hành vi có liên quan diễn ra trong một quá trình, trong đó mấu chốt là sự thay đổi quan điểm, lập trường tư tưởng chính trị và hành động theo hướng đối lập với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa xã hội.

### **3- Nhiệm vụ, giải pháp**

Nghị quyết đề ra 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp là: (1) Về công tác chính trị tư tưởng; tự phê bình và phê bình; (2) Về cơ chế, chính sách; (3) Về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; (4) Về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Một số điểm mới trong các nhóm giải pháp:

1) *Bắt buộc hàng năm phải học tập, nâng cao nhận thức, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh kết hợp với cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức, quy trình dạy và học gắn với ứng dụng thực tế, tăng cường kiểm tra, nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học lý luận chính trị.*

Phải coi học tập lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là việc làm thường xuyên, bắt buộc trong Đảng. Đổi mới chế độ học tập trong Đảng, mỗi cán bộ và đảng viên phải hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hằng năm. Hoàn thiện và đổi mới chương trình học tập, nghiên cứu trong Đảng; những vấn đề mới cần phải phân tích, làm rõ và quán triệt sâu sắc. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị.

2) *Xây dựng Đảng về đạo đức. Hằng năm, người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên có cam kết không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng*



*viên, nhất là người đứng đầu. Hoàn thiện quy chế đánh giá cán bộ một cách khoa học, phù hợp.*

Xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng với nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải có cam kết bằng văn bản với chi bộ; cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết và xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm theo thẩm quyền. Cán bộ có chức vụ càng cao, nhất là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương, càng phải thấy rõ trách nhiệm nêu gương trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; trong kiểm điểm bản thân và nêu gương trong mọi hoàn cảnh. Xây dựng quy chế đánh giá cán bộ dựa vào chất lượng và hiệu quả công tác, được cụ thể hóa.

*3) Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí; chủ động định hướng, cung cấp thông tin, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực.*

Định kỳ hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin chính thống đầy đủ, kịp thời định hướng tuyên truyền, tránh tạo ra khủng hoảng truyền thông để các thế lực thù địch, phần tử cơ hội lợi dụng xuyên tạc, bóp méo sự thật. Phải nghiên cứu hoàn thiện cơ chế kiểm soát và quản lý thông tin, nhất là các trang mạng xã hội, blog cá nhân. Các tổ chức đảng, các cơ quan báo chí, quản lý báo chí phải tập trung chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả việc cung cấp thông tin trung thực; chú trọng hơn nữa công tác tuyên truyền những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt để đẩy lùi tiêu cực, tránh tình trạng thông tin một chiều, chạy theo thị trường.

*4) Rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền. Rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm trong thực thi quyền lực gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.*

Thực hiện công khai quyền lực và giám sát, kiểm soát chặt chẽ các quy định về thẩm quyền và việc thực thi quyền lực trên thực tế. Hình thành cơ chế có quyền thì tất yếu phải có trách nhiệm; dùng quyền thì phải chịu trách nhiệm, lạm quyền sẽ bị truy cứu trách nhiệm. Rà soát thẩm quyền, trách nhiệm, chế tài xử lý vi phạm của các cơ quan Nhà nước và người có

chức, có quyền (cả đương chức và đã nghỉ hưu) để kiểm soát việc thực thi quyền lực, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

*5) Rà soát, hoàn thiện các quy định về quản lý điều hành, bảo đảm công khai minh bạch, góp phần xóa bỏ tiêu cực trong cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”. Chuyển mạnh từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt. Tách cung ứng dịch vụ công và quản lý kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước. Chấn chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp quân đội, công an sản xuất kinh doanh thua lỗ, không phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.*

Phải xây dựng cơ chế theo hướng tăng tính tự chủ, phân cấp, phân quyền, làm rõ trách nhiệm của Trung ương, địa phương, tập thể, cá nhân để góp phần xóa bỏ tiêu cực trong cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”, nhất là trong lĩnh vực đầu tư công, phân bổ và quản lý ngân sách, biên chế... Tập trung đầu tư khoa học công nghệ, cơ sở hạ tầng thông tin, chính quyền điện tử, thành phố thông minh, công dân điện tử; tăng cường tuyên truyền để thay đổi thói quen sử dụng tiền mặt. Tách dịch vụ công ra khỏi chức năng quản lý nhà nước để các cơ quan quản lý nhà nước chỉ tập trung vào xây dựng chiến lược, quy hoạch, cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý và giám sát, kiểm tra... Hoạt động của các doanh nghiệp quân đội, công an có những đóng góp nhất định trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời gian qua; tuy nhiên, việc đầu tư ngoài ngành có nhiều trường hợp dẫn đến tiêu cực, làm ăn thua lỗ, cá biệt có những cá nhân, tập thể lợi dụng danh nghĩa làm mất hình ảnh, uy tín của quân đội, công an...

*6) Hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên; khắc phục những bất hợp lý trong công tác cán bộ. Nắm và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay. Khắc phục ngay tình trạng ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” không lành mạnh, với động cơ không trong sáng.*

Bộ Chính trị đã chỉ đạo các cơ quan chức năng khẩn trương xây dựng các quy định, quy chế, quy trình để quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên; khắc phục những bất cập trong công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ. Bảo đảm bình đẳng, tổng thể, liên thông giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Khắc phục tình trạng không thống nhất về mặt chính sách và kỷ luật của Đảng và của Nhà nước, giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị (kỷ luật trong Đảng là không có thời hạn, trong khi đó kỷ luật Nhà nước là có thời hạn). Bộ Chính trị đang chỉ

đạo khẩn trương ban hành quy định chấm dứt ngay tình trạng ăn uống xa hoa, lãng phí, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, thuyên chuyển công tác; việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ tết... không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội.

*7) Kiên quyết sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương. Thực hiện hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước. Xây dựng và thực hiện chính sách nhà ở nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức theo hướng nhiều chủ thể tham gia và hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước.*

Thời gian qua, mặc dù có các chủ trương tinh giản biên chế nhưng trên thực tế bộ máy càng phình ra. Vì vậy, việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế là việc làm hết sức cần thiết, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị. Chỉ có giảm được biên chế và tinh gọn bộ máy thì mới có điều kiện để cải cách tiền lương. Thực hiện hợp đồng có thời hạn đối với viên chức để tạo ra cơ chế cạnh tranh lành mạnh, giúp sàng lọc, loại ra những viên chức không đáp ứng được yêu cầu, khắc phục tình trạng có vào không có ra. Nhà ở là vấn đề khó khăn lớn nhất hiện nay đối với cán bộ, công chức Nhà nước; ta đã có nhiều chính sách nhưng vẫn chưa có hiệu quả vì chỉ có 1 chủ thể làm việc này (hoặc là Nhà nước hoặc là cá nhân) và phải sử dụng ngân sách Nhà nước. Vì vậy, nếu có nhiều chủ thể cùng tham gia và hạn chế tối đa sử dụng ngân sách nhà nước thì mới có thể thực hiện được.

*8) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân ban hành không đúng, không phù hợp hoặc thực hiện không nghiêm túc các nội dung nghị quyết, kết luận của Đảng; khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện có hiệu quả.*

Một trong những nguyên nhân làm nhiều nghị quyết, kết luận của Đảng ban hành nhưng hiệu quả thực hiện chưa cao là do công tác kiểm tra, giám sát chưa được coi trọng. Một số quy chế, quy định ban hành chưa bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, nhưng việc xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xử lý còn hạn chế do chưa có quy định, chế tài cụ thể. Trên thực tế, một số nơi thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận nhưng chưa được động viên, khen thưởng kịp thời; ngược lại, những nơi thực hiện không nghiêm túc cũng không bị phê bình, xử lý.

9) Các cấp ủy, tổ chức Đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công khai kết quả để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Xử lý nghiêm những trường hợp không đảm bảo về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm, năng lực, hiệu quả công tác thấp, nhất là những người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận.

Tổ chức đảng các cấp và tất cả đảng viên phải kiên trì, kiên quyết đấu tranh với những hành vi vi phạm kỷ luật của Đảng. Cùng với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, việc công khai kết quả kiểm tra, giám sát trước công luận sẽ có tác dụng tích cực trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", nhất là đối với những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội và trong nhân dân; đồng thời cũng là giải pháp để tăng cường vai trò giám sát của nhân dân. Để giải quyết những bức xúc của dư luận xã hội và nhân dân về việc bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng phải rà soát ngay quy trình, công tác cán bộ, nhất là trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận.

10) Tăng cường thẩm quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác cán bộ dưới quyền để kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; đồng thời xem xét tư cách đảng viên và phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn hành vi bao che, cản trở, gây khó khăn trong xử lý hoặc có dấu hiệu bỏ trốn.

Nghị quyết lần này đã quy định rõ và trao cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị thẩm quyền tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ thuộc quyền khi có dấu hiệu vi phạm hoặc trì trệ, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Có hiện tượng cán bộ có hành vi vi phạm pháp luật nhưng do sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng chưa chặt chẽ, chưa đồng bộ nên dẫn đến tình trạng bỏ trốn trước khi có các quyết định xử lý chính thức của cơ quan chức năng.

11) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; cán bộ, đảng viên vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, chính xác, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng. Tập trung xử lý dứt điểm các vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội, nhân dân quan tâm và công khai kết quả xử lý.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến suy thoái của một bộ phận cán bộ, đảng viên chính là sự buông lỏng kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và xử

lý không nghiêm, chưa đủ sức răn đe đối với những sai phạm. Vì vậy, phải tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, kịp thời uốn nắn, xử lý, truy cứu trách nhiệm và đề cao pháp luật của Nhà nước trong xử lý vi phạm. Trước mắt, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tiến hành việc rà soát, sàng lọc và đưa ngay những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, nhất là những đảng viên suy thoái, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm các nguyên tắc của Đảng.

*12) Xây dựng cơ chế giải trình, giám sát việc tăng giảm tài sản của cán bộ, đảng viên.*

Hiện nay, việc kê khai tài sản, thu nhập chủ yếu phụ thuộc vào tính tự giác của cán bộ, đảng viên nên phản ánh không trung thực và mang tính hình thức. Chỉ thị 33-CT/TW ngày 3-1-2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản của cán bộ đảng viên có nội dung chưa được thực hiện, như: chưa tiến hành xác minh tài sản trước khi bổ nhiệm, bầu cử; chưa tiến hành công khai tài sản, thu nhập theo quy định. Vì thế, chưa góp phần ngăn chặn được tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Nghị quyết này gắn trách nhiệm của cơ quan quản lý cán bộ, đảng viên đối với việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ. Cơ quan đề xuất, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ phải chịu trách nhiệm thẩm định, xác minh, đánh giá tính trung thực của việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định. Cá nhân phải có trách nhiệm giải trình về việc tăng giảm tài sản, thu nhập với cơ quan có thẩm quyền.

*13) Xây dựng quy định xử lý những tập thể, cá nhân suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có lời nói và việc làm “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nghiêm trọng.*

Thực tế những năm gần đây, đã có một số cán bộ, đảng viên (cả đương chức và nguyên chức) hoặc nhóm người công khai chỉ trích chủ trương, đường lối của Đảng, tán phát tài liệu sai trái. Nghị quyết này chính là cơ sở để Bộ Chính trị ban hành quy định về việc xử lý đối với những tập thể, cá nhân cố tình vi phạm. Nghị quyết lần này quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu nếu không kịp thời phát hiện hoặc phát hiện mà chậm xử lý đối với những tập thể, cá nhân suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có lời nói và việc làm “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nghiêm trọng.

*14) Phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng thông qua công tác dân vận và công tác của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.*

Thực chất Quy chế 217 của Bộ Chính trị về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định 218 về việc nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền đã mở ra cơ chế để nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế và Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, chưa thực sự coi trọng và thực hiện có hiệu quả. Nghị quyết lần này quy định “*người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*”, nghĩa là có cơ chế cụ thể, chặt chẽ để nhân dân góp ý xây dựng Đảng không những thông qua Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội mà còn trực tiếp qua người đứng đầu. Việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp đã có một số nơi thực hiện và mang lại hiệu quả. Từ thực tiễn này, Nghị quyết quy định bắt buộc lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân và có hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp. Cùng với việc phát huy vai trò của nhân dân trong công tác xây dựng Đảng, Nghị quyết cũng đề ra cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đồng thời cấp ủy, tổ chức đảng phải nghiêm túc, kịp thời xem xét những phản ánh, tố giác của cán bộ, đảng viên, nhất là có những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và phải xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi gây khó khăn, trù dập, trả thù người tố giác.

*15) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, bảo đảm mọi chính sách, pháp luật của Nhà nước phải theo đúng Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng và xuất phát từ nguyện vọng chính đáng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.*

Những năm gần đây, Quốc hội, Hội đồng nhân dân đã có một số đổi mới và thực hiện tốt chức năng của mình như lập pháp, giám sát tối cao, quyết định những vấn đề lớn của đất nước, của địa phương... mang lại hiệu quả nhất định. Có một số hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, đổi mới công tác tiếp xúc cử tri, giải quyết công khai những vấn đề nhân dân bức xúc... được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Tuy nhiên, việc cụ thể hóa một số nội dung trong Cương lĩnh, các nghị quyết của Đảng còn chậm như: cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, “Nhà

*nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân*". Đây là những việc khó, nhưng cần được đầu tư nghiên cứu, cụ thể hóa để thực hiện.

**Tóm lại**, Nghị quyết lần này có một số giải pháp mới, mạnh mẽ, quyết liệt như: Đổi mới và bắt buộc học tập lý luận chính trị; cam kết rèn luyện giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; cơ chế kiểm soát quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, công khai kết quả xử lý vi phạm; sự thống nhất về chính sách và kỷ luật giữa Đảng và Nhà nước; hợp đồng có thời hạn với viên chức; tăng thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu để xử lý cán bộ thuộc quyền; tăng cường sự giám sát của nhân dân trong xây dựng Đảng; phát huy vai trò của báo chí, các cơ quan truyền thông; có cơ chế tạo động lực như chính sách tiền lương, nhà ở...

#### **IV- DỰ BÁO MỘT SỐ KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VÀ HƯỚNG GIẢI QUYẾT**

Việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết hay không chủ yếu phụ thuộc vào quyết tâm và hành động của chính bản thân chúng ta, mà trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu. Đối với Nghị quyết này, khi thực hiện có thể gặp một số khó khăn sau:

1. Việc chỉnh đốn Đảng đã tiến hành nhiều lần nhưng kết quả còn hạn chế, trong đó có những khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ. Những khuyết điểm đó không thể khắc phục trong một thời gian ngắn, mà phải thực hiện một cách kiên quyết, kiên trì, thường xuyên, liên tục, vừa làm vừa rút kinh nghiệm và hoàn thiện. Do đó, việc thực hiện Nghị quyết lần này đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị rất cao, nỗ lực rất lớn của toàn Đảng mà trước hết là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Để Nghị quyết này thực sự phát huy hiệu quả, cần thực hiện đồng bộ với các nghị quyết khác của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, hội nhập và mở rộng quan hệ đối ngoại...

2. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có tâm lý bần khoản khi thực hiện Nghị quyết là: nếu làm mạnh mẽ, quyết liệt thì sẽ ảnh hưởng đến sự ổn định; ngược lại, nếu không làm mạnh mẽ, quyết liệt thì hiệu quả thấp, không làm chuyển biến được tình hình và càng làm mất niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng. Vì vậy, quá trình tổ chức thực hiện phải tiến hành đồng bộ các nhóm giải pháp, coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng đi đôi với đề cao kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp

luật của Nhà nước; làm từng bước thận trọng, làm đến đâu chắc đến đó, coi trọng tính hiệu quả.

3. Việc thực hiện một số giải pháp mà Nghị quyết đề ra sẽ động chạm tới lợi ích của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý và những người có chức, có quyền ở các cấp. Đây là trở ngại lớn nhất khi thực hiện Nghị quyết này, nhưng vì sự tồn vong của Đảng và chế độ thì dù khó khăn, phức tạp đến mấy, chúng ta vẫn phải quyết tâm làm với sự thống nhất cao trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương để có những quyết sách chính trị mạnh mẽ, nhằm vượt qua trở ngại này; đồng thời phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; phát huy vai trò của nhân dân, báo chí và công luận để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

4. Thực tế cho thấy, trong tình hình hiện nay việc đòi hỏi sự tự giác, thành khẩn trong tự phê bình và tinh thần đấu tranh trong phê bình của cán bộ, đảng viên hiệu quả thấp. Vì vậy, phải tiến hành tự phê bình và phê bình một cách thực chất, đồng thời, phải kết hợp chặt chẽ giữa tự phê bình và phê bình với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, nhất là những vấn đề mà dư luận và Nhân dân quan tâm.

5. Cùng với việc thực hiện Nghị quyết này, các cấp ủy, tổ chức đảng đồng thời phải thực hiện các nhiệm vụ khác nên dễ bị phân tán nguồn lực. Vì vậy, cần xây dựng kế hoạch thực hiện một cách khoa học, cụ thể, phù hợp, cân đối giữa các nhiệm vụ; chú trọng kiểm tra, đôn đốc để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

6. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, có thể xảy ra những vấn đề đột xuất, bất ngờ về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, biến đổi khí hậu... ở trong nước; cùng với diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình quốc tế; sự lợi dụng chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị. Vì vậy, phải chủ động nắm bắt thông tin, dự báo sát, đúng tình hình và chuẩn bị các phương án để xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

## **V- KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Nghị quyết Trung ương, Bộ Chính trị đã ban hành Kế hoạch số 04-KH/TW ngày 16-11-2016. Quá trình xây dựng Kế hoạch, Ban Chỉ đạo đã lấy ý kiến góp ý của các tỉnh ủy, thành ủy, các ban, ban cán sự, đảng đoàn ở Trung ương và một số chuyên gia có nhiều kinh nghiệm về xây dựng Đảng. Đặc biệt, Bộ Chính trị đã dành một phiên



họp để thảo luận, cho ý kiến và thống nhất cao việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

1. Trong Kế hoạch thực hiện Nghị quyết đã xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình thực hiện cho các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

2. Nội dung của Kế hoạch gồm 4 phần: Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết; những nhiệm vụ thực hiện ngay và thường xuyên; những nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình; dự báo một số khó khăn và hướng khắc phục.

2.1. Về việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết. Đây là lần đầu tiên Bộ Chính trị quyết định tổ chức Hội nghị trực tuyến từ Trung ương đến 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để nghiên cứu, học tập Nghị quyết.

(1) Ban Tuyên giáo các cấp tổ chức một số hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết, hoàn thành trong tháng 12-2016; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền nội dung Nghị quyết bằng các hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

(2) Từng đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, bí thư cấp ủy các cấp; bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức hội nghị và trực tiếp quán triệt Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết ở ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Hoàn thành trong tháng 12-2016.

## 2.2. Về phân công nhiệm vụ

Điểm mới của Kế hoạch thực hiện Nghị quyết lần này là xác định rõ 14 nhiệm vụ thực hiện ngay và thường xuyên ở các cấp mà không cần chờ đợi quy định, hướng dẫn của Trung ương và những nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho 25 cơ quan, tổ chức đảng ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

Đề nghị các đồng chí căn cứ vào nội dung Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị mình, chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể để thực hiện có hiệu quả và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm việc thực hiện và báo cáo cấp có thẩm quyền.

## KẾT LUẬN

1. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII thể hiện rõ quyết tâm chính trị rất cao, nỗ lực rất lớn và tư tưởng nhất quán của Đảng ta về tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

2. Nghị quyết thể hiện tâm nhìn và thái độ của người cộng sản là nghiêm túc, nghiêm khắc, dũng cảm nhìn trực diện vào những biểu hiện và mức độ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ.

3. Nghị quyết xác định rõ mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhất là đề ra 4 nhóm giải pháp đồng bộ, chính diện, quyết liệt, trong đó có giải pháp, cơ chế làm ngay, có giải pháp phải kiên trì triển khai lâu dài, có giải pháp cấp bách, có giải pháp mang tính đột phá.

4. Nghị quyết thể hiện tinh thần “mọi lúc, mọi nơi, mọi người” cùng tham gia thực hiện Nghị quyết; trong đó vai trò quyết định vẫn là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương và Bí thư cấp ủy các cấp.

5. Bộ Chính trị, Ban Bí thư tin tưởng rằng, với truyền thống cách mạng vẻ vang và bản chất tốt đẹp của Đảng, với ý thức tự giác của từng cán bộ, đảng viên, sự gương mẫu của từng đồng chí Ủy viên Trung ương, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và được nhân dân đồng tình, ủng hộ; nhất định toàn Đảng sẽ thực hiện thắng lợi Nghị quyết này. /